

Số: **94**/2021/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành A, ngày 29 tháng 9 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 170/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn Đ

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H.

Bị đơn: Chị Lý Ngọc N

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện CTA, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Lý Ngọc N. Giấy chứng nhận kết hôn số 80/2015, quyển số 01, ngày 24/8/2015 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện CTA, tỉnh H. cấp cho anh Trần Văn Đ và chị Lý Ngọc N không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 29/9/2021.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Văn Đ và chị Lý Ngọc N thống nhất để anh Trần Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Lý Thiên P, giới tính: Nam, sinh ngày 04/11/2018 và Trần Lý Ngọc T, giới tính: Nữ, sinh ngày 04/01/2016. Chị N chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lý Ngọc N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có.

Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng anh Trần Văn Đ đồng ý nộp toàn bộ. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp theo biên lai thu số 0009707 ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A thành án phí. Anh Trần Văn Đ được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Châu Thành A;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Minh Mẫn**